

Số: 02/2019/QĐST –VDS

Bạc Liêu, ngày 26 tháng 4 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu tuyên bố một người mất tích**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẠC LIÊU, TỈNH BẠC LIÊU

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Việt Quỳnh

Thư ký phiên họp: Bà Dương Thị Kiều Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên họp: Bà Dương Thị Tiểu My - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 194/2018/TLST-VDS ngày 12 tháng 12 năm 2018 về việc Yêu cầu tuyên bố một người mất tích theo Quyết định mở phiên họp số 03/2019/QĐST-VDS ngày 22 tháng 4 năm 2019, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

1. *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà Thái Thị H, sinh năm 1938. Địa chỉ: Số nhà 109/1, khóm Đ, Phường N, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu, (có mặt).

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Thanh T1, sinh năm 1977; địa chỉ: Số nhà 5/94, khóm 4, phường 5, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu, (có mặt)

2. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1970. Nơi cư trú cuối cùng tại: Số nhà 109/1, khóm Đ, Phường N, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu, (vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn khởi kiện và biên bản lấy lời khai bà Thái Thị H xác định: Bà và chồng bà là ông Nguyễn Văn C (mất năm 2015) có với nhau được 11 người con, trong số các con của ông bà có 01 người tên Nguyễn Thị T, sinh năm 1970 chưa có lập gia đình và sống chung với ông bà tại số nhà 109/1, khóm Đ, Phường N, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu. Tuy nhiên, từ trước năm 1998 bà T đã bỏ địa phương đi cho đến nay. Lúc mới đi thì bà T có điện thoại về thông qua máy điện thoại bàn của nhà hàng xóm chỉ được khoảng 01 hay 02 lần. Qua điện thoại bà T cho bà và gia đình biết bà T đi làm ăn nhưng cũng không nói rõ cụ thể là đi đâu và ở đâu. Sau đó, từ năm 1998 đến nay bà T không liên lạc gì về nhà, ngay cả khi cha bà T là ông C mất vào năm 2015 thì bà T cũng không về nhà chịu tang cha. Mặc dù bà đã áp dụng đầy đủ các biện pháp tìm kiếm đối với bà T nhưng đến nay vẫn không có tin tức gì về bà T.

Nay, do gia đình cần làm thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nên bà Thái Thị H yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Nguyễn Thị T mất tích. Ngoài ra, bà không có yêu cầu gì khác.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của những người tiến hành tố tụng và đương sự được thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị chấp nhận yêu cầu của bà Thái Thị H, tuyên bố một người mất tích đối với bà Nguyễn Thị T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu nhận định:

[1] Về quyền yêu cầu: Bà Thái Thị H và bà Nguyễn Thị T có quan hệ là mẹ con, bà H có quyền, lợi ích liên quan. Do đó, bà H có quyền yêu cầu tuyên bố mất tích đối với bà T theo quy định tại khoản 1 Điều 387 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thẩm quyền: Bà Thái Thị H yêu cầu tuyên bố bà Nguyễn Thị T mất tích. Căn cứ theo quy định tại khoản 3 Điều 27, khoản 2 Điều 35, khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự yêu cầu của bà H thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu.

[3] Về nội dung giải quyết việc dân sự:

Xét yêu cầu của bà Thái Thị H về việc yêu cầu tuyên bố bà Nguyễn Thị T mất tích: Căn cứ vào các biên bản lấy lời khai của anh chị em của bà Nguyễn Thị T là những người hiểu biết sự việc như bà Nguyễn Thị T2, anh Nguyễn Quốc V, anh Nguyễn Văn K, chị Nguyễn Thị Thúy H, bà Nguyễn Thị L đều xác định bà T đã bỏ nhà đi từ trước năm 1998, từ khi đi đến nay gia đình không biết được bất kỳ tin tức nào của bà T và cũng không có lần nào bà T trở về nhà ở địa chỉ số nhà 109/1, khóm Đ, Phường N, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu. Ngoài ra, căn cứ vào biên bản xác minh của Tòa án đối với Trưởng Ban nhân dân Khóm Đ, Phường N, thành phố B thể hiện bà T có cư trú tại số nhà 109/1, khóm Đ, Phường N, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu, nhưng từ năm 1997 cho đến nay bà T không sống tại địa phương, bà T đi đâu địa phương không biết. Khi còn sống ở địa phương bà T không có chồng con gì.

Mặt khác, bà Thái Thị H đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo tìm kiếm nhưng vẫn không có tin tức gì của bà T.

Sau khi Tòa án thụ lý vụ việc đã tiến hành thông báo tìm kiếm bà Nguyễn Thị T, thông báo này được đăng trên Báo Thanh niên 03 số liên tiếp vào các ngày 20, 21, 22/12/2018 và phát sóng trên Đài tiếng nói Việt Nam 03 lần trong ba ngày liên tiếp là ngày 20, 21, 22/12/2018. Từ ngày đăng thông báo tìm kiếm bà T đến nay đã hơn 04 tháng, bà H và Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu vẫn không nhận được thông tin gì về bà T. Từ đó, có đủ cơ sở xác định bà Nguyễn Thị T đã biệt tích 02 năm liên trở lên mà không có tin tức xác thực về việc bà T còn sống hoặc đã chết.

Từ những căn cứ trên cho thấy yêu cầu tuyên bố mất tích đối với bà Nguyễn Thị T của bà Thái Thị H là có cơ sở, phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

Như đã phân tích, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu là có căn cứ nên chấp nhận.

Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Do bà Thái Thị H là người cao tuổi và bà H có đơn xin miễn tiền lệ phí Tòa án nên căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội bà Thái Thị H được miễn toàn bộ lệ phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Khoản 3 Điều 27; khoản 2 Điều 35; khoản 2 Điều 39; Điều 372; khoản 1 Điều 387; Điều 389 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Điều 68 Bộ luật Dân sự;

- Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Thái Thị H về việc tuyên bố một người mất tích.

Tuyên bố bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1970 nơi cư trú cuối cùng tại số nhà 109/1, khóm Đ, Phường N, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu mất tích.

2. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Bà Thái Thị H được miễn toàn bộ lệ phí Tòa án.

3. Về quyền kháng cáo, kháng nghị:

Bà Thái Thị H có quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra Quyết định.

Bà Nguyễn Thị T có quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định đó được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỢP

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND thành phố Bạc Liêu;
- Chi cục THA dân sự thành phố Bạc Liêu;
- UBND phường N, thành phố B;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Việt Quỳnh